

Số: 178/QĐ-HVTTNVN

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1769/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cấp Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam thành cơ sở giáo dục đại học công lập trong hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-HVTTNVN ngày 04/01/2023 của Giám đốc Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam về việc phân công chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp Học viện năm 2023;

Căn cứ Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT ngày 17/09/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học;

Theo đề nghị của lãnh đạo phòng Đào tạo và Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định 546/QĐ-HVTTNVN ngày 31 tháng 12 năm 2018.

Điều 3. Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên, trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc HV;
- Lưu TC-HC.



GIÁM ĐỐC

TS. Nguyễn Hải Đăng

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2023

QUY CHẾ

Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

(Ban hành kèm theo Quyết định số 378/QĐ – HVTNVN ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Giám đốc Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và Đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định việc quản lý và tổ chức thực hiện đối với các đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam.

Đối tượng áp dụng là tất cả các sinh viên và nhóm sinh viên thuộc hệ đại học chính quy. Các sinh viên các hệ khác cũng được khuyến khích tham gia nghiên cứu khoa học, các trường hợp cụ thể sẽ được Trưởng khoa chuyên ngành phụ trách xem xét. Sinh viên có kết quả học tập đạt từ khá trở lên được khuyến khích thực hiện nghiên cứu khoa học.

Điều 2. Mục đích nghiên cứu khoa học của sinh viên

- Mục đích của công tác nghiên cứu khoa học của sinh viên là phục vụ trực tiếp cho quá trình học tập, nhằm nâng cao chất lượng học tập của sinh viên.
- Sinh viên sẽ tiếp cận và vận dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học vào để giải quyết một số vấn đề trong thực tiễn cuộc sống, từ đó hiểu rõ hơn các lĩnh vực lý thuyết cũng như các vấn đề thực tiễn trong đời sống.
- Ngoài ra, việc nghiên cứu khoa học còn tạo điều kiện cho sinh viên rèn luyện, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, phát hiện và bồi dưỡng những tài năng trẻ.

Điều 3. Yêu cầu về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

1. Việc tổ chức và thực hiện nghiên cứu khoa học của sinh viên phải phù hợp với khả năng và nguyện vọng của sinh viên.
2. Phải bám sát với mục tiêu, nội dung, chương trình đào tạo của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam.
3. Phù hợp với định hướng hoạt động khoa học và công nghệ của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam.
4. Đáp ứng yêu cầu thực tiễn của xã hội.
5. Kết quả nghiên cứu có giá trị khoa học, có tính mới và sáng tạo.

Điều 4. Nội dung hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên

1. Thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực được đào tạo và các lĩnh vực khác phù hợp với khả năng của sinh viên.
2. Sinh viên triển khai áp dụng những tiến bộ khoa học và công nghệ vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh, đời sống và an ninh quốc phòng.
3. Sinh viên có thể tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học, hội thi sáng tạo khoa học công nghệ trẻ, thông tin khoa học công nghệ, câu lạc bộ khoa học sinh viên, viết bài đăng trên các tạp chí khoa học, các giải thưởng khoa học và công nghệ ở trong, ngoài nước và các hình thức hoạt động khoa học và công nghệ khác của sinh viên. Học viện khuyến khích sinh viên thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học đạt giải đăng bài trên các tạp chí khoa học.

Chương II

QUẢN LÝ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN

Điều 5. Đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên

1. Đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên được thực hiện bởi một sinh viên hoặc một nhóm sinh viên (không quá 5 sinh viên). Mỗi đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên do một người hướng dẫn.

2. Đề tài nghiên cứu khoa học do sinh viên tự chọn, hoặc có thể là một phần trong đề tài nghiên cứu khoa học các cấp do một hoặc một số giảng viên, cán bộ nghiên cứu chủ trì.
3. Đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên (đối với cá nhân sinh viên thực hiện) có thể được chuyển thành khóa luận tốt nghiệp khi được giảng viên hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp đồng ý.
4. Đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên cấp Học viện được Ban Giám đốc phê duyệt và tổ chức đánh giá.

Điều 6. Kinh phí nghiên cứu khoa học của sinh viên

Hàng năm, Học viện quyết định dành một khoản kinh phí thích hợp để hỗ trợ hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên. Kinh phí này được trích từ nguồn thu học phí của Học viện.

Điều 7. Trách nhiệm của các đơn vị trong công tác nghiên cứu khoa học của sinh viên

1. Các khoa, phòng:

- Lãnh đạo khoa tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học trong sinh viên và tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học.
- Lãnh đạo khoa phân công và giới thiệu người hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học.
- Người hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học có trách nhiệm gợi ý hướng nghiên cứu và hướng dẫn sinh viên trong quá trình thực hiện đề tài nghiên cứu.

2. Bộ phận Quản lý khoa học: là đơn vị chức năng chịu trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra chính các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên cấp Học viện. Bộ phận có trách nhiệm chủ yếu sau:

- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác nghiên cứu khoa học trong sinh viên hàng năm.
- Tổ chức Hội đồng xét duyệt đăng ký đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên và trình Giám đốc phê duyệt danh mục đề tài.

- Thực hiện chức năng quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên về danh mục đề tài, thời gian thực hiện, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế toán giải quyết các thủ tục cấp kinh phí cho các đề tài.
- Tổ chức Hội đồng đánh giá các đề tài nghiên cứu khoa học, xét giải thưởng và làm thủ tục khen thưởng thành tích nghiên cứu khoa học cho sinh viên.
- Kết hợp với các khoa tổ chức các đợt tập huấn, hội thảo hỗ trợ sinh viên nâng cao khả năng nghiên cứu khoa học để thực hiện tốt các đề tài.

3. Đoàn trường:

- Phối hợp với bộ phận quản lý khoa học phát động phong trào nghiên cứu khoa học sinh viên.
- Phối hợp theo dõi các đề tài gửi dự thi cấp Bộ.
- Phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo nghiên cứu khoa học sinh viên.

Điều 8. Tổ chức đăng ký và xét duyệt đề tài

1. Bộ phận Quản lý Khoa học tham mưu kế hoạch, thông báo cho các khoa và sinh viên toàn Học viện kế hoạch triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên vào đầu mỗi năm học.
2. Khoa triển khai kế hoạch nghiên cứu khoa học sinh viên đến toàn thể sinh viên và giảng viên của khoa. Khoa sơ duyệt, tổng hợp danh mục và bản đăng ký đề tài gửi về cho bộ phận QLKH.
3. Bộ phận QLKH tổng hợp và trình Ban Giám đốc thành lập Hội đồng xét duyệt đề tài. Căn cứ vào kết quả xét duyệt Ban Giám đốc ra quyết định phê duyệt danh mục các đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên và phân công giảng viên hướng dẫn sinh viên, bộ phận QLKH thông báo các đề tài được phê duyệt về các khoa tổ chức triển khai thực hiện nghiên cứu.

Điều 9. Tổ chức đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên

1. Bộ phận QLKH tiếp nhận đề tài cấp khoa gửi lên và trình Ban Giám đốc thành lập Hội đồng đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên để nhận xét, đánh giá các đề tài tham gia xét giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Học viện và gửi dự thi "Giải thưởng khoa học và công nghệ dành cho sinh viên trong các cơ sở Giáo dục đại học".
2. Nội dung đánh giá đề tài:

- a) Tổng quan tình hình nghiên cứu, lý do chọn đề tài.
 - b) Ý tưởng của đề tài và cách tiếp cận
 - c) Mục tiêu đề tài.
 - d) Phương pháp nghiên cứu.
 - e) Kết quả nghiên cứu.
 - f) Hình thức trình bày báo cáo tổng kết đề tài.
 - g) Công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước.
3. Xếp loại đánh giá đề tài
- a) Hội đồng đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên cho điểm xếp loại đề tài theo 5 mức: xuất sắc, tốt, khá, đạt và không đạt.
 - b) Các thành viên Hội đồng đánh giá độc lập bằng cách cho điểm theo từng nội dung của phiếu đánh giá (Mẫu 7 - Phụ lục). Căn cứ vào điểm trung bình cuối cùng (theo thang 100 điểm) của các thành viên Hội đồng có mặt, đề tài được xếp loại ở mức xuất sắc: từ 90 điểm trở lên; mức Tốt: từ 85 đến 90 điểm; mức khá: từ 80 điểm đến 85 điểm; mức đạt: từ 70 điểm đến 80 điểm và không đạt: dưới 70 điểm.
 - c) Kết quả xếp loại được ghi trong biên bản họp Hội đồng đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên (Mẫu 8 – Phụ lục).

Điều 10. Kiểm tra tiến độ thực hiện đề tài

Vào giữa đợt thực hiện đề tài, bộ phận QLKH thông báo các chủ nhiệm đề tài gửi báo cáo tiến độ về khoa. Khoa tổng hợp và gửi báo cáo về cho bộ phận QLKH. Báo cáo của chủ nhiệm đề tài phải có xác nhận của người hướng dẫn. Bộ phận QLKH tổng hợp và báo cáo tiến độ thực hiện đề tài cho Ban giám đốc, đồng thời đề xuất những phát sinh (nếu có).

Điều 11. Tổ chức hội nghị nghiên cứu khoa học của sinh viên

1. Bộ phận QLKH phối hợp với Đoàn trường tổ chức hội nghị nghiên cứu khoa học của sinh viên với các nội dung sau:
 - Tổng kết, đánh giá hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên.
 - Báo cáo kết quả các đề tài nghiên cứu do sinh viên thực hiện.

- Xét thưởng, công bố kết quả và trao thưởng các đề tài đạt giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Học viện, cấp Bộ.
 - Vinh danh người hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học đạt giải cao cấp Học viện, cấp Bộ.
2. Thời gian tổ chức hội nghị nghiên cứu khoa học của sinh viên: trước ngày 15 tháng 06 hàng năm.

Chương III

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN LỢI CỦA SINH VIÊN THAM GIA NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ NGƯỜI HƯỚNG DẪN

Điều 12. Trách nhiệm của sinh viên

1. Sinh viên có trách nhiệm thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học được giao theo danh mục đã được Ban Giám đốc phê duyệt.
2. Trung thực trong nghiên cứu khoa học, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định hiện hành về hoạt động khoa học công nghệ.
3. Trên cơ sở phê duyệt thực hiện nghiên cứu khoa học, nếu cá nhân và tập thể sinh viên nào không hoàn thành nhiệm vụ mà không có lý do chính đáng thì sẽ bị xử lý theo điều 15 của quy định này.
4. Tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học và các hoạt động khoa học và công nghệ khác trong trường đại học.

Điều 13. Quyền lợi của sinh viên

1. Sinh viên được tạo điều kiện sử dụng các thiết bị sẵn có, tài liệu của Học viện để nghiên cứu khoa học, được hỗ trợ kinh phí để thực hiện tùy theo yêu cầu cụ thể của các đề tài.
2. Được tham gia thực hiện một đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên trong một năm học.
3. Sinh viên có thành tích nghiên cứu khoa học sẽ được khen thưởng theo các mức độ sau:

a/ Đạt giải thưởng Sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Bộ, giải thưởng khoa học sinh viên cấp Bộ:

- Giải Nhất: 0,60 điểm
- Giải Nhì: 0,50 điểm
- Giải Ba: 0,40 điểm
- Giải Khuyến khích: 0,30 điểm

b/ Đạt giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học cấp Học viện: được cộng thêm điểm vào điểm trung bình chung học tập của khóa học:

- Giải Nhất: 0,30 điểm
- Giải Nhì: 0,20 điểm
- Giải Ba: 0,10 điểm
- Giải Khuyến khích: 0,05 điểm

Ghi chú:

- a) Trường hợp một đề tài có nhiều cá nhân cùng tham gia, chủ nhiệm đề tài sẽ được cộng thêm điểm vào điểm trung bình chung học tập của khóa học theo mức trên. Cá nhân là thành viên của đề tài chỉ được cộng thêm $\frac{1}{2}$ mức trên.
 - b) Trường hợp một đề tài đạt giải thưởng nhiều cấp thì sinh viên chỉ được chọn một giải thưởng có điểm thưởng cao nhất cộng thêm vào điểm trung bình chung học tập của khóa học.
 - c) Trường hợp sinh viên có nhiều đề tài đạt giải liên tiếp qua các năm thì sinh viên được cộng đủ điểm của tất cả các lần đạt giải vào điểm trung bình chung học tập của khóa học.
 - d) Điểm trung bình chung học tập là căn cứ để xét cấp học bổng và các quyền lợi khác.
4. Sinh viên có đề tài được duyệt đạt ở cấp khoa được hỗ trợ kinh phí: 1.000.000đ/đề tài.
 5. Sinh viên có đề tài đạt giải thưởng cấp Học viện được hỗ trợ theo kinh phí hàng năm được Ban Giám đốc phê duyệt, cụ thể như sau:
 - Đề tài đạt giải Nhất cấp Học viện: 3.000.000đ/đề tài
 - Đề tài đạt giải Nhì cấp Học viện: 2.000.000đ/đề tài
 - Đề tài đạt giải Ba cấp Học viện: 1.000.000đ/đề tài
 - Đề tài đạt giải Khuyến khích cấp Học viện: 600.000đ/đề tài
 6. Những đề tài hoặc công trình dự thi của sinh viên mang tính chất đặc biệt, Giám đốc Học viện sẽ xem xét cụ thể mức độ hỗ trợ kinh phí
 7. Ngoài ra, Nhà trường còn có những hình thức khen thưởng cho những sinh viên đạt giải cấp Bộ theo quy định tại Điều 17 mục 2 khoản b Thông tư số 45/2020/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 11 năm 2020 về Quy chế xét tặng Giải thưởng khoa học và công nghệ dành cho giảng viên trẻ và sinh viên trong

cơ sở giáo dục đại học.

8. Sinh viên được hưởng các chế độ khen thưởng sinh viên trong hoạt động nghiên cứu khoa học của Đoàn trường.
9. Cuối năm học, các Khoa tổ chức cho sinh viên kê khai thành tích, đối chiếu kết quả NCKH của sinh viên với Ban QLKH, và lập văn bản đề nghị xét khen thưởng sinh viên có thành tích xuất sắc trong công tác NCKH thuộc khoa quản lý gửi Ban QLKH trước ngày 30/4 (Mẫu 15). Bộ phận QLKH trình Giám đốc Học viện ra quyết định khen thưởng cấp Học viện.
10. Mức khen thưởng do Giám đốc Học viện quyết định theo từng năm học.
11. Đối với những trường hợp sinh viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, đột xuất về NCKH, không nằm trong khuôn khổ quy định của Học viện, các Khoa lập văn bản đề nghị Ban QLKH trình BGĐ Học viện xem xét mức độ khen thưởng.

Điều 14. Trách nhiệm và quyền lợi của người hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học

1. Trách nhiệm của người hướng dẫn:

- Giảng viên, cán bộ nghiên cứu có trách nhiệm tham gia hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học và chịu trách nhiệm về nội dung của đề tài được phân công hướng dẫn.
- Giảng viên, cán bộ nghiên cứu chỉ được hướng dẫn tối đa hai đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên trong cùng thời gian. Trong trường hợp đặc biệt phải có tờ trình của khoa và được sự đồng ý của Ban Giám đốc.
- Giảng viên, cán bộ nghiên cứu có trách nhiệm tham gia hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học và được tính vào thành tích nghiên cứu khoa học của giảng viên.
- Giảng viên được chọn sinh viên nghiên cứu khoa học và sinh viên theo giảng viên cho đến ngày làm khóa luận tốt nghiệp.

2. Quyền lợi của người hướng dẫn:

- Giảng viên, cán bộ nghiên cứu được phân công hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học theo danh mục đề tài đã được Ban Giám đốc phê duyệt sẽ được hưởng theo Quy định nghiên cứu khoa học Học viện.
- Người hướng dẫn sinh viên thực hiện các đề tài, đề án,... dự thi sinh viên NCKH các cấp và dự thi các giải thưởng NCKH dành cho sinh viên trong và ngoài Học viện được tính vào định mức giờ chuẩn NCKH hàng năm, cụ thể:

a) Hướng dẫn sinh viên NCKH dự thi cấp Khoa được tính giải nhất: 30 giờ/ đề tài; giải nhì: 25 giờ/ đề tài; giải ba: 20 giờ/ đề tài; giải khuyến khích :15 giờ/ đề tài.

b) Hướng dẫn sinh viên NCKH dự thi cấp Học viện được tính giải nhất: 100 giờ/ đề tài; giải nhì: 70 giờ/ đề tài; giải ba: 50 giờ/ đề tài; giải khuyến khích :30 giờ/ đề tài.

c) Hướng dẫn sinh viên NCKH đạt Giải Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích các giải thưởng cấp Bộ (hoặc tương đương) dành cho đối tượng sinh viên được tính 300 giờ, 250 giờ, 200 giờ và 150 giờ NCKH/1 đề tài (lần lượt theo thứ tự).

d) Người hướng dẫn các đề tài đạt giải các cấp, tùy theo từng năm bộ phận QLKH sẽ đề xuất mức thưởng cụ thể trình lên Ban Giám đốc phê duyệt. Trường hợp một đề tài được chọn để dự thi 2 nơi trở lên thì giảng viên hướng dẫn chỉ được hưởng một mức cao nhất.

e) Người hướng dẫn sinh viên thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học được đánh giá xếp loại xuất sắc hoặc được triển khai ứng dụng vào thực tiễn sẽ được ưu tiên xét các danh hiệu thi đua và sẽ được Giám đốc xem xét miễn giờ nghiên cứu và mức thưởng khác.

f) Định kỳ từng năm học, từng giai đoạn, Học viện tổ chức xét khen thưởng các cán bộ, giảng viên có nhiều đóng góp cho việc hướng dẫn, tổ chức các hoạt động NCKH sinh viên. Cuối năm học hoặc từng thời kì (theo thông báo của Học viện), các Khoa, đơn vị lập văn bản đề nghị xét khen thưởng đối với các cán bộ, giảng viên có thành tích xuất sắc, đặc biệt xuất sắc gửi Ban Giám đốc Học viện (qua bộ phận QLKH).

2. Việc tổ chức xét khen thưởng, mức thưởng, tiêu chí khen thưởng được Giám đốc Học viện quyết định trong từng thời điểm cụ thể cho phù hợp.

Điều 15. Xử lý vi phạm

1. Trường hợp phát hiện thấy công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên thiếu tính trung thực. Tùy thuộc vào mức độ vi phạm, Bộ phận QLKH sẽ đề xuất các hình thức kỷ luật khác nhau đối với tác giả của công trình để trình lên Ban Giám đốc xử lý.
2. Trường hợp sinh viên/ nhóm sinh viên đã được phân công nghiên cứu nhưng không thực hiện nghiên cứu đề tài hoặc tham gia đề tài nhưng không hỗ trợ nhóm nghiên cứu tùy thuộc vào lí do nếu không chính đáng sẽ bị xem xét các hình thức hạ hạnh kiểm, không xét kết nạp Đảng..v..v..
3. Trường hợp giảng viên hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học bỏ dở giữa chừng hoặc không hỗ trợ sinh viên nghiên cứu sẽ bị xem xét tùy thuộc mức độ để đánh giá hoàn thành nhiệm vụ, bình xét thi đua cuối năm.
4. Trường hợp đề tài được cấp kinh phí mà không giao nộp sản phẩm sẽ phải

hoàn lại kinh phí đã nhận.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Điều khoản thi hành

Quy định về Nghiên cứu khoa học của sinh viên Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam có hiệu lực kể từ ngày ký. Bộ phận QLKH và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này./.

GIÁM ĐỐC

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phụ lục I

**QUY TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN
HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM**

TT	NỘI DUNG	CÔNG VIỆC CỤ THỂ	THỜI GIAN
1. ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN VÀ XÉT DUYỆT ĐỀ TÀI			
01	Thông báo đăng ký đề tài	Bộ phận Quản lý NCKH tham mưu kế hoạch, thông báo tới các Khoa và sinh viên toàn Học viện	15/8/-15/9/
02	Đăng ký đề tài	Sinh viên đăng ký đề tài NCKH với Khoa (Mẫu SV-01). Các khoa, bộ môn đề xuất danh sách sinh viên (nhóm sinh viên) tham gia nghiên cứu, danh sách giảng viên tham gia hướng dẫn gửi về bộ phận Quản lý NCKH tổng hợp (mẫu SV-02)	15/9/-10/10/
03	Xét duyệt đề tài	Giám đốc Học viện duyệt danh sách sinh viên nghiên cứu khoa học, bộ phận Quản lý NCKH thông báo danh sách đề tài được phê duyệt cho các khoa tổ chức thực hiện (Mẫu SV-03)	10/10/-20/10/
2. THỰC HIỆN ĐỀ TÀI			
04	Thực hiện đề tài	Cán bộ, Giảng viên hướng dẫn sinh viên xây dựng đề cương và thực hiện nghiên cứu khoa học	Từ khi có quyết định đến 01/04

05	Kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện đề tài	<p>-Chủ nhiệm đề tài gửi báo cáo tiến độ thực hiện đề tài về khoa (có xác nhận của người hướng dẫn). Khoa tập hợp và chuyển lại cho bộ phận QLKH. (Mẫu SV-04)</p> <p>-Bộ phận QLKH tổng hợp và báo cáo tiến độ thực hiện đề tài cho Ban giám đốc, đồng thời đề xuất giải quyết những phát sinh (nếu có).</p>	<p>Từ 10/02-20/02 (đợt 1)</p> <p>Từ 15/3-30/3 (đợt 2)</p>
3. TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ XÉT GIẢI ĐỀ TÀI			
06	Tiếp nhận đề tài	Các Khoa gửi sản phẩm về cho bộ phận Quản lý NCKH kiểm tra tiếp nhận, tổng hợp.	25/3-30/3
07	Thành lập Hội đồng đánh giá đề tài cấp Khoa	Các Khoa tổ chức đánh giá, xác định đề tài cấp khoa và đề xuất danh sách đề tài tham dự cấp Học viện gửi về bộ phận Quản lý NCKH.	1/4-15/04

08	Đánh giá đề tài NCKH SV cấp Học viện	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận QLKH gửi đề tài đến các thành viên Hội đồng. - Hội đồng đánh giá cấp Học viện: Số lượng thành viên hội đồng ít nhất là 5 người do Ban Giám đốc quyết định gồm: Chủ tịch Hội đồng, thư ký Hội đồng, 2 Ủy viên phản biện và các Ủy viên khác. -Họp Hội đồng đánh giá đề tài: Sinh viên báo cáo trước Hội đồng cấp Học viện. Hội đồng đánh giá đề tài của sinh viên theo Mẫu SV-07, SV- 08. 	1/5-10/5
09	Xét giải và công bố kết quả	Bộ phận QLKH tập hợp kết quả đánh giá đề tài của các Hội đồng, trình Ban Giám đốc xem xét quyết định xếp hạng giải thưởng.	15/5 –20/05
4. XÉT DUYỆT ĐỀ TÀI DỰ THI CÁC CẤP			
10	Chỉnh sửa đề tài (đối với các đề tài dự thi cấp Bộ)	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận QLKH thông báo danh sách các đề tài đạt giải cấp Học viện và được chọn gửi dự thi cấp Bộ, cùng các yêu cầu về việc chỉnh sửa đề tài đến các khoa. - Lãnh đạo khoa, người hướng dẫn trực tiếp hỗ trợ sinh viên chỉnh sửa đề tài, sau đó nộp về bộ phận QLKH theo đúng thời hạn yêu cầu cụ thể. 	Theo thời hạn cụ thể tùy từng trường hợp nhưng phải hoàn thiện gửi về bộ phận QLKH trước ngày 15/6 hàng năm

Phụ lục II
CÁC BIỂU MẪU
QUẢN LÝ ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN

Mẫu SV - 01	Đăng ký đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên
Mẫu SV - 02	Tổng hợp danh sách đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên của các khoa
Mẫu SV - 03	Báo cáo tình hình thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên
Mẫu SV - 04	Quyết định thành lập Hội đồng xét duyệt đề tài
Mẫu SV - 05	Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài cấp khoa
Mẫu SV - 06	Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài cấp Học viện
Mẫu SV - 07	Phiếu đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên
Mẫu SV - 08	Biên bản họp Hội đồng đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên
Mẫu SV - 09	Báo cáo tổng kết đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên
Mẫu SV - 10	Trang bìa của báo cáo tổng kết đề tài cấp Học viện
Mẫu SV - 11	Trang bìa chính của báo cáo tổng kết tham gia Giải thưởng khoa học và công nghệ dành cho sinh viên trong các cơ sở GDDH
Mẫu SV - 12	Trang bìa phụ của báo cáo tổng kết đề tài tham gia Giải thưởng khoa học và công nghệ dành cho sinh viên trong các cơ sở GDDH
Mẫu SV - 13	Nhãn của CD báo cáo đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên tham gia Giải thưởng khoa học và công nghệ dành cho sinh viên trong các cơ sở GDDH
Mẫu SV-14	Văn bản xác nhận ứng dụng đề tài

ĐĂNG KÝ ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN NĂM 20....

1. TÊN ĐỀ TÀI				
3. THỜI GIAN THỰC HIỆN ____ tháng (Từ tháng ____ năm 20 ____ đến tháng ____ năm 20 ____)				
4. CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI (<i>trưởng nhóm sinh viên</i>)				
Họ và tên:		Mã số sinh viên:		
Khoa:		Năm học:		
Địa chỉ nhà:				
Điện thoại nhà:		Di động:	Email:	
5. NGƯỜI HƯỚNG DẪN				
Họ và tên:				
Khoa:				
Điện thoại DD:		Email:		
6. SINH VIÊN THAM GIA THỰC HIỆN ĐỀ TÀI				
	Họ và tên	Mã số sinh viên	Nội dung nghiên cứu dự kiến được giao	Ghi chú
1.				
2.				
3.				

7. GIỚI THIỆU Ý TƯỞNG NGHIÊN CỨU

(Cho biết vì sao nảy sinh ý tưởng nghiên cứu?)

8. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ TÀI

(Ý tưởng này được triển khai nghiên cứu sẽ giải quyết vấn đề gì?)

9. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

(Dự kiến dùng phương pháp gì để thực hiện triển khai ý tưởng? Các phương pháp có thể được sử dụng là: phương pháp thống kê, so sánh, phân tích, mô tả, tổng hợp, phỏng vấn điều tra, khảo sát, định tính, định lượng...)

10. TÓM TẮT NỘI DUNG CỦA ĐỀ TÀI

(Trình bày đề cương sơ bộ, qua đó có thể biết nội dung nghiên cứu gồm mấy phần? các công việc cụ thể là như thế nào?)

Ngày__tháng__năm 20__

Chủ nhiệm đề tài

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày__tháng__năm 20__

Người hướng dẫn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày__tháng__năm 20__

Lãnh đạo đơn vị

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày__tháng__năm 20__

Bộ phận QLKH

(Ký và ghi rõ họ tên)



Mẫu SV-02. Tổng hợp danh sách đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên của các khoa

HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHOA:..... Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC ĐỀ TÀI NCKH SINH VIÊN NĂM.....

Kính gửi: Ban Giám đốc
Bộ phận Quản lý khoa học

TT	Tên đề tài	Họ tên sinh viên (ghi rõ thành viên thực hiện, in đậm trường nhóm)	Lớp/khoa	Mã số Sinh viên	Điểm trung bình chung học tập	Năm thứ/Số năm đào tạo	Điện thoại, email, địa chỉ của sinh viên	Người hướng dẫn
1								
2								
3								
4								
5								
....								

Lãnh đạo đơn vị

(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu SV-03. Quyết định thành lập Hội đồng xét duyệt đề tài

TRUNG ƯƠNG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: QĐ/HVTTNVN

Hà Nội, ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng xét duyệt đề tài nghiên cứu khoa học
Sinh viên năm học.....

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1769/QĐ- TTg ngày 10/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cấp Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam thành cơ sở giáo dục đại học công lập trong hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 3260-QĐ/TWĐTN-BTC ngày 10/5/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam;

Căn cứ Kế hoạch số /TB-HVTTNVN ngày .../.../.... của Giám đốc Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam về việc đề xuất nhiệm vụ Nghiên cứu khoa học cấp Học viện năm

Xét đề nghị của phòng Đào tạo và Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng xét duyệt đề tài nghiên cứu sinh viên năm học (Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ xem xét, đánh giá đề tài theo quy định và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên, Hội đồng xét duyệt, các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu SV-04. Báo cáo tình hình thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên

HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM

KHOA:.....
_____**BÁO CÁO TIẾN ĐỘ
THỰC HIỆN ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN**

Họ và tên:

Đơn vị:

Tên đề tài:

Nội dung kiểm tra:

1. Mức độ thực hiện nghiên cứu đề tài:

Mức độ đã hoàn thành đề tài:%

2. Những thay đổi của đề tài (nếu có):

a. Không thay đổi nội dung đề tài

b. Thay đổi một số phần của nội dung đề tài

Nội dung 1:.....

Nội dung 2:.....

3. Tiến độ thực hiện đề tài đến nay (đã hoàn thành những nội dung nào của đề tài đăng ký)

*Ghi rõ lý do triển khai chậm tiến độ (nếu có):.....

.....

4. Các ý kiến khác:

.....

.....

*Hà Nội, ngày ... tháng... năm***Chịu trách nhiệm chính đề tài**
(ký, ghi rõ họ tên)**Người hướng dẫn**
(ký, ghi rõ họ tên)

TRUNG ƯƠNG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: QĐ/HVTTNVN

Hà Nội, ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Hội đồng xét duyệt đề tài nghiên cứu khoa học
Sinh viên năm học.....

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1769/QĐ- TTg ngày 10/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cấp Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam thành cơ sở giáo dục đại học công lập trong hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 3260-QĐ/TWĐTN-BTC ngày 10/5/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam;

Căn cứ Kế hoạch số /TB-HVTTNVN ngày .../.../.... của Giám đốc Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam về việc đề xuất nhiệm vụ Nghiên cứu khoa học cấp Học viện năm

Xét đề nghị của phòng Đào tạo và Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng xét duyệt đề tài nghiên cứu sinh viên năm học (Có danh sách kèm theo)

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ xem xét, đánh giá đề tài theo quy định và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên, Hội đồng xét duyệt, các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

TRUNG ƯƠNG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-HVTTNVN

Hà Nội, ngày tháng 04 năm ...

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên cấp khoa của Khoa năm học-.....

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1769/QĐ- TTg ngày 10/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cấp Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam thành cơ sở giáo dục đại học công lập trong hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 3260-QĐ/TWĐTN-BTC ngày 10/5/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam;

Căn cứ kế hoạch số/KH-HVTTNVN ngày tháng năm về tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên năm học-.....;

Xét đề nghị của Khoa; phòng Đào tạo và Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên cấp khoa của Khoa năm học-.....(có danh sách kèm theo).

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm tổ chức nghiệm thu kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên theo kế hoạch của Học viện. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Khoa, phòng Đào tạo và Công tác sinh viên, Phòng Kế hoạch - Tài vụ và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

TRUNG ƯƠNG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-HVTTNVN

Hà Nội, ngày tháng ...năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Học viện năm học-.....

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1769/QĐ-TTg ngày 10/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cấp Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam thành cơ sở giáo dục đại học công lập trong hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 3260/QĐ-TWĐTN- BTC ngày 10/5/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đoàn về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam;

Căn cứ kế hoạch số .../KH-HVTTNVN ngày.../.../... về tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên năm học-.....; kết quả nghiệm thu các đề tài khoa học sinh viên cấp khoa năm học-.....;

Xét đề nghị của lãnh đạo các khoa và phòng Đào tạo và Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Học viện năm học-.....(có danh sách kèm theo).

Điều 2. Hội đồng có trách nhiệm tổ chức nghiệm thu kết quả nghiên cứu khoa học của sinh viên theo kế hoạch của Học viện. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Phòng Đào tạo và Công tác sinh viên, phòng Kế hoạch - Tài vụ, các khoa và các cá nhân có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)

5.2	Bàn luận, phân tích ý nghĩa của các kết quả nghiên cứu phục vụ mục tiêu đề tài (0÷ 15đ)		
5.3	Sự hoàn chỉnh trong kết quả nghiên cứu để giải quyết mục tiêu đề tài đặt ra (0÷ 10đ)		
5.4	Khả năng vận dụng kết quả nghiên cứu trong nghiên cứu, ứng dụng thực tiễn, ưu tiên đề tài đã được triển khai ứng dụng trong thực tiễn (0÷ 5đ)		
6	Hình thức trình bày báo cáo tổng kết đề tài	5	
6.1	Bố cục, logic hợp lý ... (0÷ 1đ)		
6.2	Nội dung đầy đủ, đáp ứng yêu cầu của một báo cáo tổng kết đề tài (0÷ 2đ)		
6.3	Trình bày sạch đẹp, ít lỗi chế bản... ((0÷ 2đ)		
7	Công bố khoa học từ kết quả nghiên cứu của đề tài trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước, lấy (*) hoặc (**) (*) Đã công bố bài báo (0÷ 5đ) (**) Trường hợp có giấy xác nhận đăng (0÷ 4đ)	5	
		100	

Ghi chú: Đề tài được xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng) ở mức xuất sắc: từ 90 điểm trở lên;. Đề tài đạt từ 85- 90 điểm trở lên được xét Tốt; từ 80 điểm đến dưới 85 điểm được xét Khá; từ 70 điểm đến 80 điểm được xét Đạt; đề tài xếp loại không đạt nếu đạt dưới 70 điểm hoặc bị phát hiện không hợp lệ.

6. Ý kiến và kiến nghị khác:

Ngày tháng năm
(ký tên)

MẫuSV-08. Biên bản họp Hội đồng đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên

TRUNG ƯƠNG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN**

1. Tên đề tài, mã số:
2. Sinh viên thực hiện: Lớp/Khoa:
3. Quyết định thành lập hội đồng (số, ngày, tháng, năm):
4. Ngày họp:
5. Địa điểm:
6. Thành viên của hội đồng: Tổng số: có mặt: vắng mặt:
7. Khách mời dự:
8. Tổng số điểm:
9. Tổng số đầu điểm:
10. Điểm trung bình:
11. Tổng số đầu điểm: trong đó: -hợp lệ: - không hợp lệ:
12. Tổng số điểm hợp lệ:
13. Điểm trung bình cuối cùng:
14. Kết luận và kiến nghị của hội đồng:
- Đánh giá về tổng quan tình hình nghiên cứu, lý do chọn đề tài, mục tiêu đề tài, phương pháp nghiên cứu, nội dung khoa học:

- Đóng góp về mặt kinh tế - xã hội, giáo dục và đào tạo, an ninh, quốc phòng:

- Các nội dung cần sửa chữa, bổ sung, hoàn chỉnh:

- Kiến nghị về khả năng ứng dụng kết quả nghiên cứu của đề tài:

- Kiến nghị về khả năng phát triển của đề tài:

15. Xếp loại:

Ghi chú:

- Đề tài được xếp loại (theo điểm trung bình cuối cùng) ở mức xuất sắc: từ 90 điểm trở lên; mức tốt: từ 85 điểm đến dưới 90 điểm; mức khá: từ 80 điểm đến dưới 85 điểm; mức đạt: từ 70 điểm đến 80 điểm và không đạt: dưới 70 điểm.
- Điểm của thành viên hội đồng chênh lệch > 15 điểm so với điểm trung bình ban đầu coi là điểm không hợp lệ và không được tính vào tổng số điểm hợp lệ.

Chủ tịch hội đồng

(ký, họ tên)

Thư ký

(ký, họ tên)

Mẫu SV-09. Báo cáo tổng kết đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên

**BÁO CÁO TỔNG KẾT
ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA SINH VIÊN**

I. Báo cáo tổng kết đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên**1. Nội dung**

Báo cáo tổng kết đề tài là cơ sở để hội đồng đánh giá kết quả thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên. Báo cáo tổng kết phải phản ánh đầy đủ nội dung, kết quả thực hiện đề tài và phải được đóng thành quyển.

2. Hình thức của báo cáo tổng kết đề tài:**2.1. Khổ giấy:**

Báo cáo đề tài được trình bày trên khổ giấy A4 (210 x 297 mm);

2.2. Số trang:

Số trang của báo cáo đề tài từ 50 trang đến 100 trang (không tính mục lục, tài liệu tham khảo và phụ lục); font chữ Time New Roman, cỡ chữ 13; paragraph 1,3 - 1,5 line; lề trái 3cm; lề trên, lề dưới, lề phải 2cm.

2.3. Trình tự trình bày báo cáo:

Báo cáo đề tài được trình bày theo trình tự sau:

1. Trang bìa chính (mẫu 10);
2. Trang bìa phụ (mẫu 11);
3. Mục lục;
4. Danh mục bảng biểu;
5. Danh mục những từ viết tắt (xếp theo thứ tự bảng chữ cái);
6. Mở đầu: Tổng quan tình hình nghiên cứu thuộc lĩnh vực đề tài, lý do chọn đề tài, mục tiêu đề tài, phương pháp nghiên cứu, đối tượng và phạm vi nghiên cứu;
7. Các chương 1, 2, 3,...: Các kết quả nghiên cứu đạt được và đánh giá về các kết quả này;
8. Kết luận và kiến nghị: Kết luận về các nội dung nghiên cứu đã thực hiện và kiến nghị về các lĩnh vực nên ứng dụng hay sử dụng kết quả nghiên cứu;
9. Tài liệu tham khảo (tên tác giả được xếp theo thứ tự bảng chữ cái);
10. Phụ lục.

2.4. Đánh chỉ mục

- Các phần, mục, tiểu mục phải được đánh số thứ tự rõ ràng theo một kiểu thống nhất: 1.;1.1;1.1.1;...

- Nhiều nhất là gồm 4 chữ số với số thứ nhất chỉ số chương (ví dụ 3.1.3.2 chỉ tiểu mục 2, nhóm tiểu mục 3, mục 1 chương 3).

- Tại mỗi nhóm tiểu mục phải có ít nhất 2 tiểu mục (nghĩa là không thể có tiểu mục 2.1.1 mà không có tiểu mục 2.1.2 tiếp theo).

2.5. Bảng biểu hình vẽ, phương trình

- Việc đánh số bảng biểu hình vẽ, phương trình phải gắn với số chương và kèm theo chú thích. Ví dụ: biểu đồ 1.1 (biểu đồ 1 của chương 1), biểu đồ 2.1 (biểu đồ 2 của chương 1). Chú thích phải ghi rõ nguồn. Ví dụ: biểu đồ được trích từ nguồn: Số liệu tăng trưởng kinh tế 2007, cục thống kê TP.HCM.

- Các công thức cần được viết rõ ràng, dùng các ký hiệu thông thường, các ký hiệu cần được chú thích rõ ràng.

- Nếu trong công trình có nhiều bảng biểu hình vẽ thì các bảng biểu và hình vẽ phải được liệt kê trong danh sách bảng biểu, hình vẽ ở phần đầu của công trình.

2.6. Viết tắt

Không được lạm dụng viết tắt trong đề tài, chỉ viết tắt những từ, cụm từ hoặc thuật ngữ được sử dụng nhiều lần trong đề tài. Nếu viết tắt những từ, thuật ngữ, tên các cơ quan, tổ chức... thì được viết tắt sau lần viết thứ nhất có kèm chữ viết tắt trong ngoặc đơn. Nếu công trình nghiên cứu có nhiều chữ viết tắt thì phải có bảng Danh mục các chữ viết tắt (xếp theo thứ tự ABC) ở phần đầu đề tài.

2.7. Tài liệu tham khảo

- Tài liệu tham khảo được xếp theo từng ngôn ngữ (Việt, Anh, Pháp, Đức, Nga, Trung, Nhật...). Các tài liệu bằng tiếng nước ngoài phải được giữ nguyên văn, không phiên âm, không dịch, kể cả đối với tài liệu là tiếng Trung, Nhật...(Tuy nhiên đối với các tài liệu bằng ngôn ngữ còn ít người biết đến có thể thêm phần phiên dịch tiếng Việt đi kèm mỗi tài liệu).

- Tài liệu tham khảo phải được sắp xếp theo thứ tự ABC của họ tên tác giả theo thông lệ của từng nước.

- Tác giả là người nước ngoài: xếp theo thứ tự ABC theo họ.

- Tác giả là người Việt Nam: xếp theo thứ tự ABC theo tên nhưng vẫn giữ nguyên thứ tự thông thường của tên người Việt Nam, không đảo tên lên trước.

- Tài liệu không có tên tác giả thì xếp theo thứ tự ABC từ đầu của tên cơ quan

ban hành tài liệu hay ấn phẩm đó.

Tài liệu tham khảo là sách, luận văn hay báo cáo cần ghi đầy đủ các thông tin sau:

- * Tên tác giả hoặc cơ quan ban hành
- * Năm xuất bản (đặt trong ngoặc đơn, ngay sau tên tác giả).
- * Tên tài liệu (*in nghiêng*).
- * Nơi xuất bản.

Tài liệu tham khảo là bài báo trong tạp chí, bài trong 1 ấn phẩm... phải ghi đầy đủ các thông tin sau:

Tên tác giả hoặc cơ quan ban hành (không có dấu ngăn cách).

Năm công bố (đặt trong ngoặc đơn, ngay sau tên tác giả).

Tên bài báo (Đặt trong ngoặc kép, không in nghiêng).

Tên tạp chí hoặc tên sách (in nghiêng).

Tập, số báo

Số (đặt trong ngoặc đơn).

Các số trang.

Nếu tài liệu tham khảo dài hơn 1 dòng thì từ dòng thứ 2 trở đi phải lùi vào so với dòng thứ nhất.

Vi dụ:

Tài liệu tham khảo

Tiếng Việt

1. Quách Ngọc Ân (1992), “ Nhìn lại hai năm phát triển lúa lai”, *Di truyền học ứng dụng*, 98 (1), tr.10-16.

2. Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn (1996), *Báo cáo tổng kết 5 năm (1992-1996) phát triển lúa lai*, Hà Nội.

Tiếng Anh

3. Anderson J.E, The Relative Inefficiency of Quocta, The Cheese Case, *American Economic Review*, 75(1), pp.78-90.

2.8. Quy định khác:

Không được viết tên giảng viên hướng dẫn, không viết lời cảm ơn, không dùng các kí hiệu riêng và không được kí tên trong công trình.

Trang bìa của công trình phải được đóng bằng bìa cứng, màu xanh nước biển,

giấy dán keo màu xanh dương đậm (không được dùng giấy lò xo).

Sẽ có sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

IN
CV
THI
TN
★

HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM
KHOA

ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN

<TÊN ĐỀ TÀI>

Cá nhân/Nhóm thực hiện :

Lớp :

Giảng viên hướng dẫn :

<Địa danh>, <Tháng>/<Năm>

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BÁO CÁO TỔNG KẾT

**ĐỀ TÀI THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ DÀNH CHO SINH VIÊN
TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC NĂM ...**

TÊN ĐỀ TÀI:

Lĩnh vực khoa học và công nghệ:

Chuyên ngành thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ:

:

**TRUNG ƯƠNG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM**

BÁO CÁO TỔNG KẾT

**ĐỀ TÀI THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ DÀNH CHO SINH VIÊN
TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC NĂM ...**

TÊN ĐỀ TÀI:

Lĩnh vực khoa học và công nghệ:

Chuyên ngành thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ:

Sinh viên thực hiện:<họ và tên sinh viên> Nam,Nữ:

(Ghi rõ họ và tên sinh viên chịu trách nhiệm chính thực hiện đề tài)

Chuyên ngành:

Người hướng dẫn chính:<Chức danh khoa học, học vị, họ và tên>

HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN

BÁO CÁO TỔNG KẾT
ĐỀ TÀI NCKH SINH VIÊN CẤP HỌC VIỆN

Chủ nhiệm đề tài:		Thành viên đề tài:
.....		1/.....
		2/.....

Đề tài: (Chữ in hoa)
.....
.....
.....

Mã số:.....
Hà Nội, <tháng>/<năm>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

..... ngày.....thángnăm

VĂN BẢN XÁC NHẬN ỨNG DỤNG ĐỀ TÀI

I. PHẦN KÊ KHAI CỦA TÁC GIẢ

1. Thông tin chung về tác giả đề tài:

Họ và tên: Quốc tịch
Ngày, tháng, năm sinh:
Số CMND/Hộ chiếu: Ngày cấp: Nơi cấp
Nơi ở hiện nay:
Địa chỉ liên hệ:
Điện thoại: Email:
Cơ sở giáo dục đại học:

2. Đề tài khoa học công nghệ

Tên đề tài:
Lĩnh vực khoa học và công nghệ:
Thời gian ứng dụng:

3. Cơ quan chủ quản hoặc cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho tổ chức, cá nhân tạo ra đề tài

Tên cơ quan chủ quản hoặc cơ quan có thẩm quyền:
Địa chỉ liên hệ:
Điện thoại: Email:
Lĩnh vực hoạt động chính:
Họ và tên người đứng đầu cơ quan:

4. Nội dung ứng dụng của đề tài:

5. Hiệu quả ứng dụng của đề tài:

Hiệu quả về khoa học công nghệ:
Hiệu quả về kinh tế:
Hiệu quả về xã hội:
Hiệu quả về môi trường:
Hiệu quả các lĩnh vực khác (nếu có):

6. Sản phẩm công bố khoa học và công nghệ từ kết quả của đề tài (ghi rõ họ tên tác giả, nhan đề và các yếu tố về xuất bản nếu có) hoặc nhận xét, đánh giá của cơ sở đã áp dụng các kết quả nghiên cứu (nếu có):

Xác nhận của cơ quan chủ quản hoặc cơ quan có thẩm quyền giao nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho tổ chức, cá nhân tạo ra đề tài

Tác giả/đại diện tác giả đề tài
(Ký và ghi rõ họ tên)

II. PHẦN XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC ỨNG DỤNG ĐỀ TÀI

1. Thông tin chung về tổ chức ứng dụng đề tài

Tên tổ chức:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:

Email:

Số Quyết định thành lập (nếu có)

Lĩnh vực đăng ký hoạt động chính:

Họ và tên người đứng đầu tổ chức:

2. Nội dung xác nhận

Nội dung đã ứng dụng của đề tài

Hiệu quả ứng dụng về khoa học và công nghệ

Hiệu quả ứng dụng về kinh tế

Hiệu quả ứng dụng về xã hội

Hiệu quả ứng dụng về môi trường

Hiệu quả ứng dụng lĩnh vực khác

TỔ CHỨC ỨNG DỤNG ĐỀ TÀI

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu xác nhận)

Mẫu SV-15. Đề nghị khen thưởng GV-SV thành tích cao NCKH

HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM
KHOA:.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

**ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG GIẢNG VIÊN VÀ SINH VIÊN
ĐẠT THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG CÔNG TÁC NCKH SINH VIÊN**

Kính gửi: - Ban Giám đốc Học viện
- Phòng Đào tạo & Công tác sinh viên

- Căn cứ Quy định về NCKH của sinh viên.....
- Căn cứ thành tích NCKH của.....
- Căn cứ..... Khoa đề nghị Học viện xét khen thưởng các giảng viên và sinh viên sau đây có thành tích xuất sắc về NCKH sinh viên trong năm học..... :

TT	Họ và tên sinh viên	Lớp	Thành tích Nghiên cứu khoa học				Ghi chú
			Bài đăng nội san	Bài đăng kỷ yếu hội thảo	Tham gia hoạt động khác	CT dự thi cấp...	
1							
2							
3							

(Danh sách gồm.....sinh viên)

TT	Họ và tên Giảng viên	Thành tích đạt được
1		
2		
3		

(Danh sách gồm.....người)

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)